kythithpt.com
Thi thử online • Luyện như thi thật

ĐỀ THI THỬ TRỰC TUYẾN

(Đề thi có 2 trang)

GIỮA KỲ 1 - NĂM HỌC 2026–2027

MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN - LỚP 8

*Thời gian làm bài: **60 phút**, không kể thời gian phát đề*

Phát hành ngày 31/10/2026

Họ và tên: .....

Số báo danh: .....

Mã đề: K8.GK1.068

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Chọn phát biểu sai trong các phát biểu sau.

A. Cắt dây đồng là biến đổi vật lí.

B. Nước đá tan là biến đổi vật lí.

C. Dấu hiệu quyết định biến đổi hóa học là tạo chất mới.

D. Đốt đường làm đường đổi màu, không tạo chất mới, nên là biến đổi vật lí.

Câu 2. Tổng khối lượng bình hở và mọi chất trước phản ứng là 393 g. $CaCO_3$ tinh khiết phản ứng hết với HCl dư; sau phản ứng khí CO_2 thoát hết, tổng cân còn 386, 4 g. Không mất nước hay chất khác. $CaCO_3 + 2HCl \rightarrow CaCl_2 + CO_2 + H_2O$ $M(CO_2) = 44$, $M(CaCO_3) = 100$, $M(CaCl_2) = 111$, $M(HCl) = 36,5$ g/mol. Nếu tiến hành trong bình kín với cùng tổng khối lượng ban đầu, tính tổng khối lượng cân sau phản ứng.

A. 393 g **B.** 6, 6 g **C.** 399, 6 g **D.** 386, 4 g

Câu 3. Một phản ứng tạo CO_2. Nhóm thu khí qua nước và xác định một phần CO_2 hòa tan; không có rò rỉ. Lượng CO_2 ở pha khí được xét sau khi loại hơi nước, ở cùng nhiệt độ và áp suất với phép so sánh. Đánh giá lượng CO_2 thực thu so với lượng CO_2 tạo thành; khí đã loại hơi nước và quy về cùng nhiệt độ, áp suất. I) Kết luận "Lượng CO_2 thực thu nhỏ hơn lượng CO_2 đã tạo thành theo giả thiết có một phần hòa tan." cần bị bác bỏ trong tình huống trên. II) Cần tính cả phần CO_2 hòa tan khi định lượng lượng khí tạo thành. III) Sự hòa tan có thể làm phép thu qua nước đánh giá thiếu CO_2. Chọn bộ đánh giá đúng–sai theo thứ tự I, II, III.

A. Sai – Đúng – Sai **B.** Sai – Đúng – Đúng **C.** Sai – Sai – Đúng **D.** Đúng – Đúng – Đúng

Câu 4. Hai dung dịch NaCl có cùng nồng độ phần trăm khối lượng nhưng khối lượng riêng khác nhau do nhiệt độ khác. Xét các mẫu có cùng thể tích. So sánh lượng chất tan giữa hai mẫu. I) Các mẫu cùng thể tích có thể có khối lượng dung dịch khác nhau. II) Mẫu có khối lượng riêng thấp hơn luôn chứa nhiều muối hơn. III) Có thể tính khối lượng NaCl bằng nồng độ phần trăm nhân thể tích mà không cần khối lượng riêng. Chọn bộ đánh giá đúng–sai theo thứ tự I, II, III.

A. Sai – Sai – Sai **B.** Đúng – Đúng – Sai **C.** Đúng – Sai – Sai **D.** Đúng – Sai – Đúng

PHẦN II. TỰ LUẬN

Câu 5. Hai phản ứng cùng chất đầu được đo khí ở nhiệt độ khác nhau, áp suất bằng nhau. Nhóm dựa trực tiếp vào thể tích đo khác nhau để kết luận số mol khí khác nhau. Chọn điều kiện cần bổ sung cho so sánh lượng khí.

.....

.....

.....

Câu 6. Hai phát biểu sau đều sai. Giải thích vì sao và sửa lại cho đúng.

.....

.....

.....

Câu 7. Mẫu khí oxygen O_2 có khối lượng $188,8$ g. Cho $M_{O_2} = 32$ g/mol, thể tích mol khí ở 25 °C và 1 bar là $24,79$ L/mol; $N_A = 6,022 \cdot 10^{23}$ mol^{-1}. Một mẫu khác có số mol gấp đôi. Tính khối lượng mẫu đó (làm tròn đến hàng đơn vị).

.....

.....

.....